

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 15-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Bà Phạm Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 10, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T và bà Vũ Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 04/4/2022 đến ngày 13/4/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Cháu Bùi Thùy L, sinh năm 2008; nơi cư trú: Số 18, lô 30, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 18, lô 30, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (là mẹ đẻ); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/3/2022, Lý Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15G1-422-99 chở Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn 10 xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng đi từ trung tâm thành phố Hải Phòng về huyện T. Khi đến Cửa hàng xăng dầu số 1 đường C, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, T đi vào đổ xăng. Tại đây T thấy trong túi áo khoác bên phải của cháu Bùi Thùy L, sinh năm 2008; nơi cư trú: Số 18, lô 30 Khu tái định cư, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có một chiếc điện thoại Iphone X màu đen nên T nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng cháu L không để ý, T dùng tay trái lấy chiếc điện thoại trong túi áo khoác của cháu L rồi cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc của mình (khi T lấy điện thoại cháu L, T không nói cho T biết). Sau khi lấy xong T điều khiển xe đi về huyện T, trên đường đi T đưa điện thoại Iphone X cho T và nhờ tắt nguồn hộ, T hỏi điện thoại ở đâu thì T bảo vừa lấy trộm ở Cửa hàng xăng dầu. T bảo T mang điện thoại trả cho họ đồng thời dùng tay tắt nguồn điện thoại rồi đưa lại cho T. Khi cả hai về đến nhà T thì T đi về nhà còn T cất điện thoại vào túi áo khoác treo trong nhà tắm. Sau khi bị mất điện thoại cháu L đã đăng lên Facebook để tìm, đến ngày 30/3/2022 T thấy hình ảnh trộm cắp tài sản của T trên mạng nên bảo T cầm điện thoại trả cho cháu L. Sau đó T và T nhờ anh Vũ Duy Đức, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn Trại, xã Trung Hà, huyện T, thành phố Hải Phòng là lái xe taxi tại khu vực cầu Đen, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng mang điện thoại trả cho cháu L, T trả cho anh Duy 100.000 (một trăm nghìn) đồng tiền công. Khi đến nhà cháu L anh D biết tài sản do trộm cắp nên đã giao nộp Cơ quan Công an chiếc điện thoại Iphone X.

Ngày 04/4/2022 Lý Văn T đến Công an đầu thú giao nộp một quần bò dài màu bạc, một mũ lưỡi trai màu đen (trang phục T mặc khi phạm tội), Nguyễn Văn T đến Công an khai báo sự việc nêu trên.

Tiến hành khám xét nơi ở của T tại thôn 10, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng thu giữ: 01 đôi giày da màu trắng size 41, một áo khoác lông màu lông chuột (trang phục T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội).

Tại Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai Nguyễn Văn T, lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, tài sản khác:

- 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại cho cháu Bùi Thùy L.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15G1-422-99 là tài sản của Nguyễn Văn T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho Nguyễn Văn T.

- 01 quần bò dài màu bạc, một mũ lưỡi trai màu đen, một đôi giày da màu trắng size 41, một áo khoác lông màu lông chuột chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Bùi Thùy L đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone X nên không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSHB ngày 13/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai Nguyễn Văn T, lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại cháu Bùi Thùy L, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thu H (là mẹ đẻ) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Tại giai đoạn điều tra, truy tố; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn từ chối trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật; đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone X và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn T với mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

- Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại cho cháu Bùi Thùy L nên không xem xét giải quyết.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15G1-422-99 là tài sản của Nguyễn Văn T Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho T, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy 01 quần bò dài màu bạc, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày da màu trắng size 41, 01 áo khoác lông màu lông chuột theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai Nguyễn Văn T, lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/3/2022, Lý Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại Iphone X của cháu Bùi Thùy L tại Cửa hàng xăng dầu số 1 đường C, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, trị giá 5.000.000 (năm triệu) đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 29/3/2022), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Do bị hại cháu Bùi Thùy L sinh năm 2008 là người dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội ra đầu thú, trả lại chiếc điện thoại Iphone X cho bị hại, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì *“người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Tuy nhiên do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại cho cháu Bùi Thùy L. Tại giai đoạn điều tra bị hại đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone X và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15G1-422-99 là tài sản của Nguyễn Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho T, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Do tài sản không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy: 01 quần bò dài màu bạc, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày da màu trắng size 41, 01 áo khoác lông màu lông chuột theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[10] Bị cáo Lý Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[12] Đối với Nguyễn Văn T khi T lấy trộm điện thoại của cháu L T không biết và không bàn bạc gì, sau khi T lấy xong tài sản có nhờ T tắt nguồn để nhằm cho bị hại không phát hiện nên hành vi của T có dấu hiệu của tội Che giấu tội phạm, do Lý Văn T phạm tội thuộc khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (tội ít nghiêm trọng) nên hành vi của T không cấu thành tội Che giấu tội phạm theo quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự; đối chiếu với Nghị định số 144/2021 ngày 31/12/2021 của Chính Phủ thì hành vi của T không nằm trong các danh mục bị xử phạt vi phạm hành chính.

[13] Đối với Vũ Duy Đức khi T nhờ chuyển điện thoại cho cháu L không biết tài sản đó do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lý Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò dài màu bạc, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày da màu trắng size 41, 01 áo khoác lông màu lông chuột (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Lý Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại cháu Bùi Thùy L, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười